

QUYẾT ĐỊNH

**V/v phê duyệt điều chỉnh cục bộ quy hoạch chi tiết tỷ lệ 1/500
Khu thiết chế Công đoàn – khu CC-09 thuộc khu đô thị Long Vân,
phường Trần Quang Diệu, thành phố Quy Nhơn**

CHỦ TỊCH ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 19/6/2015; Luật Sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Tổ chức Chính phủ và Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 22/11/2019;

Căn cứ Luật Quy hoạch đô thị ngày 17/6/2009; Luật sửa đổi, bổ sung một số Điều của 37 Luật có liên quan đến quy hoạch xây dựng ngày 20/11/2018;

Căn cứ Nghị định số 37/2010/NĐ-CP ngày 07/4/2010 của Chính phủ quy định lập, thẩm định, phê duyệt và quản lý quy hoạch đô thị; Nghị định số 72/2019/NĐ-CP ngày 30/8/2019 của Chính phủ về sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 37/2010/NĐ-CP ngày 07/4/2010; Nghị định số 35/2023/NĐ-CP ngày 20/6/2023 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của các Nghị định thuộc lĩnh vực quản lý Nhà nước của Bộ Xây dựng;

Căn cứ Nghị định số 43/2014/NĐ-CP ngày 15/5/2014 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Đất đai;

Căn cứ Nghị định số 100/2015/NĐ-CP ngày 20/10/2015 của Chính phủ về phát triển và quản lý nhà ở xã hội; Nghị định số 49/2021/NĐ-CP ngày 01/4/2021 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 100/2015/NĐ-CP ngày 20/10/2015 của Chính phủ về phát triển và quản lý nhà ở xã hội;

Căn cứ Thông tư số 04/2022/TT-BXD ngày 24/10/2022 của Bộ Xây dựng Quy định về hồ sơ nhiệm vụ và hồ sơ đồ án quy hoạch xây dựng vùng liên huyện, quy hoạch xây dựng vùng huyện, quy hoạch đô thị, quy hoạch xây dựng khu chức năng và quy hoạch nông thôn;

Căn cứ Quyết định số 25/2019/QĐ-UBND ngày 27/6/2019 của UBND tỉnh ban hành quy định về lập, thẩm định, phê duyệt, quản lý thực hiện quy hoạch đô thị và quy hoạch xây dựng trên địa bàn tỉnh và Quyết định số 35/2020/QĐ-UBND ngày 15/6/2020 của UBND tỉnh về việc sửa đổi, bổ sung một số điều của Quy định ban hành kèm theo Quyết định số 25/2019/QĐ-UBND ngày 27/6/2019 của UBND tỉnh;

Căn cứ Quyết định số 585/QĐ-UBND ngày 26/02/2020 của UBND tỉnh về việc phê duyệt đề án điều chỉnh Quy hoạch phân khu tỷ lệ 1/2000 Khu đô thị Long Vân, thành phố Quy Nhơn;

Căn cứ Quyết định số 3072/QĐ-UBND ngày 21/9/2022 của UBND tỉnh về việc phê duyệt quy hoạch chi tiết xây dựng tỷ lệ 1/500 Khu thiết chế công đoàn – Khu CC-09 thuộc khu đô thị Long Vân, phường Trần Quang Diệu, thành phố Quy Nhơn;

Căn cứ Quyết định số 4159/QĐ-UBND ngày 09/12/2022 của UBND tỉnh chấp thuận chủ trương đầu tư đồng thời chấp thuận nhà đầu tư dự án Nhà ở thuộc quy hoạch Khu thiết chế công đoàn tỉnh Bình Định;

Căn cứ Văn bản số 5443/UBND-KT ngày 02/8/2023 của UBND tỉnh về việc nội dung liên quan đến dự án Nhà ở thuộc quy hoạch khu thiết chế công đoàn tỉnh Bình Định;

Theo đề nghị của Sở Xây dựng tại Tờ trình số 231/TTr-SXD ngày 25/8/2023.

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Phê duyệt điều chỉnh cục bộ quy hoạch chi tiết xây dựng tỷ lệ 1/500 Khu thiết chế công đoàn – Khu CC-09 thuộc khu đô thị Long Vân, phường Trần Quang Diệu, thành phố Quy Nhơn như sau:

1. Điều chỉnh bổ sung phần diện tích đất giao thông (diện tích 332,5m²) và diện tích đất công trình đầu mối hạ tầng kỹ thuật (diện tích 510m²) vào Đất dự án nhà ở xã hội.

2. Bảng cơ cấu sử dụng đất sau khi điều chỉnh:

STT	Thành phần	Quy hoạch được duyệt tại Quyết định số 3072/QĐ-UBND ngày 21/9/2022		Quy hoạch điều chỉnh	
		Diện tích (m ²)	Tỷ lệ (%)	Diện tích (m ²)	Tỷ lệ (%)
I	Đất dự án Nhà ở xã hội	36.774,5	73,1	37.617	74,78
1	Đất ở đã đầu tư xây dựng hệ thống hạ tầng kỹ thuật trong phạm vi dự án đầu tư xây dựng nhà ở xã hội	32.657		32.657	
1.1	Đất ở xây dựng chung cư nhà ở xã hội (bao gồm đất xây dựng công trình; đất cây xanh; sân bãi; đường nội bộ phục vụ PCCC)	26.433		26.433	

1.2	Đất ở xây dựng nhà ở liên kế thương mại	6.224		6.224	
2	Đất đường giao thông (*)	3.877,5		4.210	
3	Đất hạ tầng kỹ thuật (**)	240		750	
II	Đất xây dựng công trình văn hóa, thể thao, cây xanh, quảng trường	9.738	19,36	9.738	19,36
1	Công trình văn hoá thể thao	4.700		4.700	
2	Cây xanh, quảng trường, thể thao	5.038		5.038	
III	Đất nhà trẻ, trường mẫu giáo	2.392	4,75	2.392	4,75
IV	Đất dịch vụ thương mại (siêu thị, phòng khám chữa bệnh, nhà thuốc)	558	1,11	558	1,11
V	Đất giao thông	332,5	0,66	0	0
VI	Đất công trình đầu mối hạ tầng kỹ thuật	510	1,01	0	0
	Tổng cộng	50.305	100	50.305	100

(*) Đất đường giao thông (mục 2) trong đất dự án nhà ở xã hội (mục I) tăng do điều chỉnh bổ sung phần diện tích đất giao thông của dự án tại mục V (diện tích 332,5m²).

(**) Đất hạ tầng kỹ thuật (mục 3) trong đất dự án nhà ở xã hội (mục I) tăng do điều chỉnh bổ sung đất công trình đầu mối hạ tầng kỹ thuật của dự án tại mục VI (diện tích 510m²).

Điều 2. Tổ chức thực hiện

1. Chủ đầu tư có trách nhiệm tổ chức công bố, công khai đồ án điều chỉnh cục bộ, đưa mốc giới ra thực địa, gửi hồ sơ cho Sở Xây dựng, Sở Tài nguyên và Môi trường để lưu trữ, quản lý; thực hiện đầy đủ các về đầu tư, đất đai, xây dựng, môi trường... và các vấn đề liên quan khác theo đúng quy định của Nhà nước.

2. Giao các Sở: Xây dựng, Tài nguyên và Môi trường, Kế hoạch và Đầu tư, Tài chính, Cục Thuế tỉnh, UBND thành phố Quy Nhơn và các cơ quan, đơn vị liên quan theo chức năng nhiệm vụ của mình, chịu trách nhiệm hướng dẫn, kiểm tra, giám sát việc thực hiện và thực hiện các thủ tục về đầu tư, đất đai, xây dựng, môi trường... và các vấn đề liên quan khác theo đúng quy định của Nhà nước.

Điều 3. Quyết định này có hiệu lực kể từ ngày ký và điều chỉnh, bổ sung Quyết định số 3072/QĐ-UBND ngày 21/9/2022 của UBND tỉnh.

Chánh Văn phòng UBND tỉnh, Giám đốc các Sở Xây dựng, Tài nguyên và Môi trường, Kế hoạch và Đầu tư, Tài chính, Cục trưởng Cục Thuế tỉnh, Chủ tịch

UBND thành phố Quy Nhơn và Thủ trưởng các cơ quan, đơn vị liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này. / 

Nơi nhận:

- Như Điều 3;
- Chủ tịch UBND tỉnh;
- Các PCT UBND tỉnh;
- CVP, PVPKT;
- Lưu: VT, K1, K4, K14.



**KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH**



Nguyễn Tự Công Hoàng